

GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRONG KỶ NGUYÊN MỚI - KỶ NGUYÊN VƯƠN MÌNH CỦA DÂN TỘC

NGUYỄN THỊ BIÊN
Trường Đại học Luật Hà Nội

Nhận bài ngày 15/12/2025. Sửa chữa xong 28/01/2026. Duyệt đăng 24/02/2026.

Abstract

Physical education (PE) plays an essential role in the comprehensive development of Vietnamese people as the country enters an era of industrialization, modernization, and international integration. In response to the emerging demands of a knowledge-based society, PE not only promotes physical health but also contributes to the development of character, competencies, solidarity, and resilience among younger generations. This study analyzes the current state of physical education, orientations for innovation, the application of technology, and solutions for its development in the new period. The ultimate objective is to foster the holistic development of Vietnamese people in terms of morality, intellect, physical well-being, and aesthetics, thereby meeting the demands of the Fourth Industrial Revolution and the digital society.

Keywords: Comprehensive development, digital transformation, industrialization, international integration, modernization, physical education.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục thể chất (GDTC) giữ vị trí đặc biệt quan trọng, là nền tảng để hình thành và phát triển toàn diện con người Việt Nam về đức - trí - thể - mỹ. GDTC không chỉ góp phần rèn luyện sức khỏe, nâng cao thể lực mà còn là quá trình giáo dục nhân cách, ý chí, kỷ luật, tinh thần tập thể và khả năng làm việc nhóm - những phẩm chất thiết yếu của công dân trong xã hội hiện đại. Bởi một con người khỏe mạnh, năng động và có tinh thần thể thao chính là biểu hiện sinh động của trí tuệ, nghị lực và khát vọng vươn lên, góp phần tạo nên nguồn lực con người bền vững cho sự phát triển của đất nước. Tuy nhiên, thực tế hiện nay cho thấy công tác GDTC ở Việt Nam vẫn còn nhiều hạn chế cả về điều kiện và phương thức tổ chức. Hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy và tập luyện tại nhiều cơ sở giáo dục vẫn chưa được đầu tư đồng bộ; chương trình, nội dung giảng dạy chưa thật sự phù hợp với xu thế phát triển mới; đội ngũ giáo viên (GV), giảng viên thể chất vẫn còn thiếu các kỹ năng ứng dụng công nghệ và phương pháp giảng dạy hiện đại; trong khi đó, công tác quản lý, đánh giá kết quả học tập thể chất chưa có sự chuyển đổi mạnh mẽ theo hướng số hóa và định lượng hóa. Bước vào kỷ nguyên tri thức, sáng tạo và chuyển đổi số, vai trò của GDTC cần được nhìn nhận lại một cách toàn diện và sâu sắc hơn. GDTC không chỉ dừng lại ở việc “rèn luyện thân thể” mà phải được xem như một môi trường giáo dục nhân cách, phát triển kỹ năng sống, hình thành bản lĩnh và năng lực thích ứng của thế hệ trẻ. Thông qua hoạt động thể thao và vận động thể chất, người học được rèn luyện tính kiên trì, khả năng hợp tác, tinh thần fair-play và thái độ tích cực đối với cuộc sống - những yếu tố góp phần trực tiếp vào sự thành công của cá nhân trong học tập, lao động và hội nhập quốc tế. Hơn nữa, trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập thể thao quốc tế ngày càng sâu rộng, GDTC Việt Nam cần có những bước đi chiến lược để tiệm cận với các chuẩn mực GDTC tiên tiến của thế giới, đồng thời vẫn giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Việc đổi mới chương trình, phương pháp giảng dạy, hiện đại hóa công cụ đánh giá cùng với ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số trong quản lý và giảng dạy thể chất sẽ là chìa khóa mở ra một giai

Email: nguyenbien910hlu@gmail.com

đoạn phát triển mới của ngành. Từ những yêu cầu cấp thiết đó, nghiên cứu “Giáo dục thể chất trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc” được thực hiện nhằm làm rõ vai trò, định hướng và giải pháp phát triển GDTC trong giai đoạn hiện nay. Bài viết không chỉ góp phần cung cấp luận cứ khoa học và thực tiễn cho việc đổi mới công tác quản lý, giảng dạy, tổ chức hoạt động thể thao học đường mà còn hướng đến mục tiêu lớn hơn: xây dựng thể hệ công dân Việt Nam khỏe mạnh, năng động, sáng tạo và hội nhập - nền tảng cho sự phát triển bền vững của quốc gia trong thời đại mới.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vai trò của giáo dục thể chất trong phát triển con người Việt Nam hiện đại

Giáo dục thể chất gắn liền với mục tiêu “phát triển con người toàn diện”: GDTC giữ vai trò nền tảng trong việc thực hiện mục tiêu “phát triển con người toàn diện” mà Đảng và Nhà nước ta luôn hướng tới. Thông qua hoạt động vận động, thể thao và rèn luyện thể lực, GDTC góp phần nâng cao sức khỏe, tăng cường thể chất, giúp người học có đủ năng lượng, sự dẻo dai và tinh thần minh mẫn để học tập và lao động hiệu quả. Bên cạnh đó, GDTC còn giáo dục ý chí, kỷ luật, tinh thần trách nhiệm và năng lực hợp tác - những phẩm chất cần thiết của công dân trong xã hội hiện đại. Hoạt động thể thao tập thể giúp hình thành tinh thần đoàn kết, sự tự tin, khả năng vượt khó và thái độ sống tích cực. Trong bối cảnh đất nước hội nhập và cạnh tranh toàn cầu, một thế hệ trẻ khỏe mạnh về thể chất, cứng cỏi về tinh thần và sáng tạo trong tư duy chính là nguồn lực quý giá cho sự phát triển bền vững của Việt Nam. Vì vậy, GDTC không chỉ là một môn học bắt buộc trong nhà trường mà còn là một phương tiện giáo dục nhân cách, rèn luyện năng lực sống và nuôi dưỡng khát vọng vươn lên của con người Việt Nam hiện đại [1].

Giáo dục thể chất góp phần nâng cao sức khỏe, cải thiện thể lực và phòng chống bệnh không lây nhiễm: GDTC đóng vai trò thiết yếu trong việc xây dựng nền tảng sức khỏe cho thế hệ trẻ. Thông qua hoạt động vận động thường xuyên, người học được tăng cường sức bền, dẻo dai, khả năng miễn dịch và phát triển hài hòa về thể lực. GDTC còn là biện pháp hiệu quả giúp phòng chống các bệnh không lây nhiễm như béo phì, tiểu đường, tim mạch hay huyết áp cao - những căn bệnh ngày càng phổ biến trong đời sống hiện đại. Việc duy trì tập luyện thể thao không chỉ giúp cơ thể khỏe mạnh mà còn nâng cao tinh thần, giảm căng thẳng và hình thành thói quen sống lành mạnh. Có thể nói, GDTC chính là “liều vaccine tự nhiên” giúp con người chủ động bảo vệ sức khỏe, góp phần xây dựng một xã hội năng động, khỏe mạnh và phát triển bền vững.

Tăng cường tinh thần đồng đội, kỷ luật, sáng tạo và bản lĩnh trong học tập và lao động. GDTC không chỉ rèn luyện thể lực mà còn góp phần hình thành và phát triển những phẩm chất xã hội quan trọng của con người hiện đại. Thông qua các hoạt động thể thao tập thể, người học được rèn luyện tinh thần đồng đội, kỷ luật, trách nhiệm và hợp tác, biết đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân. Quá trình tham gia thi đấu, rèn luyện còn giúp người học phát triển tư duy chiến thuật, khả năng sáng tạo, bản lĩnh vượt khó và tinh thần kiên trì trước thử thách. Những giá trị này không chỉ hữu ích trong môi trường học đường mà còn trở thành hành trang quý báu khi bước vào lao động và cuộc sống. Do đó, GDTC không đơn thuần là huấn luyện thể chất mà còn là môi trường thực tiễn giúp con người hình thành năng lực xã hội, ý chí và nhân cách vững vàng, đáp ứng yêu cầu của thời đại hội nhập và cạnh tranh toàn cầu.

2.2. Thực trạng giáo dục thể chất tại Việt Nam

Bước vào thế kỷ XXI, Việt Nam đang trong giai đoạn phát triển mạnh mẽ của công nghiệp hóa, hiện đại hóa và chuyển đổi số, tác động sâu rộng đến mọi lĩnh vực đời sống xã hội. Sự phát triển nhanh của AI, Big Data, IoT đặt ra yêu cầu cấp bách về nguồn nhân lực chất lượng cao, có sức khỏe, tri thức, kỹ năng và khả năng thích ứng linh hoạt. Trong bối cảnh đó, GDTC cần được đổi mới mạnh mẽ để hình thành con người toàn diện – khỏe, năng động và sáng tạo. Đảng và Nhà nước luôn coi GDTC và thể thao học đường là trụ cột trong chiến lược phát triển con người Việt Nam. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng (2021) và các Quyết định 1076/QĐ-TTg (2016), 1189/QĐ-TTg (2024) đều nhấn mạnh nhiệm vụ nâng cao chất lượng GDTC, hiện đại hóa chương trình, phát triển đội ngũ, phát hiện và bồi dưỡng tài

năng trẻ. Những định hướng đó khẳng định GDTC là nền tảng xây dựng thể hệ công dân khỏe mạnh, bản lĩnh và hội nhập trong kỷ nguyên mới [5].

Cơ sở vật chất và trang thiết bị còn thiếu đồng bộ giữa các vùng miền. Hiện nay, cơ sở vật chất phục vụ GDTC tại Việt Nam vẫn còn nhiều bất cập, đặc biệt là sự chênh lệch rõ rệt giữa các vùng miền. Ở các đô thị lớn, nhiều trường học đã được đầu tư sân bãi, nhà tập đa năng và trang thiết bị tương đối hiện đại; trong khi đó, phần lớn trường ở khu vực nông thôn, miền núi và hải đảo vẫn thiếu sân chơi, dụng cụ tập luyện cơ bản, thậm chí phải tận dụng không gian chung để dạy học thể chất. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng giảng dạy và khả năng tham gia vận động của HS. Bên cạnh đó, một số trang thiết bị đã lạc hậu, không đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình GDTC theo hướng phát triển năng lực. Nguồn kinh phí đầu tư cho lĩnh vực này còn hạn chế và chưa được ưu tiên tương xứng với vai trò của GDTC trong giáo dục toàn diện. Việc xã hội hóa cơ sở vật chất thể thao trường học mới chỉ dừng ở quy mô nhỏ, chưa tạo được sự chuyển biến đồng bộ trên toàn quốc. Do đó, cần có chính sách hỗ trợ và đầu tư dài hạn nhằm thu hẹp khoảng cách vùng miền, bảo đảm mọi HS đều có cơ hội rèn luyện thể chất trong điều kiện tốt nhất.

Mặc dù chương trình GDTC trong nhà trường đã được đổi mới theo định hướng phát triển năng lực, song thực tế triển khai vẫn còn nhiều hạn chế. Nội dung chương trình ở nhiều cấp học vẫn mang tính khuôn mẫu, nặng về hình thức rèn luyện kỹ thuật và đánh giá điểm số, chưa khơi gợi được hứng thú và sự chủ động của HS. Một số trường còn áp dụng phương pháp dạy học cũ, tập trung vào lý thuyết hoặc bài tập truyền thống mà chưa gắn kết với hoạt động trải nghiệm, thể thao tự chọn hay nhu cầu thể chất của người học. Điều này khiến môn GDTC đôi khi trở nên đơn điệu, thiếu sức hấp dẫn, đặc biệt với HS trung học và SV. Bên cạnh đó, việc thiếu sự linh hoạt trong điều chỉnh nội dung dạy học giữa các vùng, các nhóm đối tượng cũng làm giảm hiệu quả của chương trình. Để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay, chương trình GDTC cần được thiết kế mở, đa dạng hóa hình thức tổ chức, tăng cường ứng dụng công nghệ và gắn kết chặt chẽ hơn với đời sống thực tiễn của người học.

Thiếu cơ chế đánh giá năng lực thể chất bằng công nghệ hoặc tiêu chuẩn quốc tế. Một trong những hạn chế nổi bật của GDTC ở Việt Nam hiện nay là chưa có cơ chế đánh giá năng lực thể chất của người học dựa trên công nghệ hiện đại hoặc tiêu chuẩn quốc tế. Việc kiểm tra, đánh giá chủ yếu vẫn được thực hiện thủ công, dựa trên quan sát của GV, dẫn đến tính chủ quan và thiếu độ chính xác. Trong khi đó, ở nhiều quốc gia phát triển, việc đánh giá thể lực HS đã ứng dụng các hệ thống đo lường kỹ thuật số, phần mềm phân tích vận động hoặc tiêu chuẩn kiểm tra quốc tế như *Eurofit Test* hay *FitnessGram*. Ở Việt Nam, các phần mềm hỗ trợ kiểm tra thể chất mới chỉ được thí điểm ở một số trường đại học, chưa được phổ cập ở quy mô toàn quốc. Điều này khiến cho dữ liệu về thể chất HS, SV chưa đầy đủ, gây khó khăn cho công tác quản lý, nghiên cứu và hoạch định chính sách phát triển GDTC. Do đó, việc xây dựng hệ thống đánh giá thể chất dựa trên công nghệ số, đồng bộ với chuẩn quốc tế là yêu cầu cấp thiết trong giai đoạn hiện nay [3].

Sự chênh lệch về chất lượng giữa các cấp học và cơ sở giáo dục. Chất lượng GDTC ở Việt Nam hiện nay còn tồn tại sự chênh lệch rõ rệt giữa các cấp học và giữa các cơ sở giáo dục. Ở bậc tiểu học, nhiều trường mới chỉ chú trọng hoạt động vui chơi, chưa hình thành thói quen rèn luyện thể lực thường xuyên. Ở bậc trung học, nội dung học tập còn mang tính hình thức, trong khi ở bậc đại học, việc tổ chức học phần GDTC thường bị xem nhẹ, thiếu tính liên tục và chuyên sâu. Sự khác biệt về đội ngũ GV, cơ sở vật chất, điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương cũng góp phần tạo ra khoảng cách về chất lượng. Các trường lớn tại thành phố có điều kiện tổ chức các môn thể thao hiện đại, trong khi nhiều trường vùng sâu, vùng xa vẫn thiếu sân bãi và dụng cụ cơ bản. Hệ thống kiểm tra, đánh giá chưa thống nhất giữa các cấp học cũng làm giảm hiệu quả của công tác GDTC. Vì vậy, cần có chiến lược tổng thể nhằm chuẩn hóa chương trình, đồng bộ hóa cơ sở vật chất và nâng cao năng lực đội ngũ để đảm bảo sự công bằng và chất lượng trong GDTC toàn quốc.

2.3. Xu hướng đổi mới giáo dục thể chất trong kỷ nguyên số

2.3.1. Ứng dụng công nghệ 4.0 (AI, VR, phần mềm quản lý sức khỏe học sinh, ứng dụng đo thể lực)

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ 4.0 đã mở ra nhiều cơ hội đổi mới cho lĩnh vực GDTC. Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) giúp GV và nhà quản lý theo dõi, phân tích quá trình tập luyện của HS qua dữ liệu sức khỏe cá nhân, từ đó điều chỉnh chương trình phù hợp với thể trạng từng người. Công nghệ thực tế ảo (VR) cho phép mô phỏng các tình huống vận động, giúp HS rèn luyện kỹ năng an toàn và hứng thú hơn trong giờ học. Ngoài ra, các phần mềm quản lý thể chất HS như FitPro, iSchool Health hay ứng dụng đo thể lực thông minh đã được một số trường ở Việt Nam triển khai thí điểm mang lại hiệu quả rõ rệt trong đánh giá sức khỏe và năng lực vận động. Việc tích hợp công nghệ hiện đại vào GDTC không chỉ nâng cao hiệu quả giảng dạy mà còn góp phần hình thành nền giáo dục số toàn diện, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại [4].

2.3.2. Chuyển đổi số trong công tác quản lý và đánh giá hoạt động giáo dục thể chất

Chuyển đổi số đang trở thành xu thế tất yếu trong mọi lĩnh vực, trong đó quản lý và đánh giá GDTC là một nội dung quan trọng cần ưu tiên. Việc áp dụng nền tảng dữ liệu số hóa giúp nhà trường dễ dàng quản lý hồ sơ sức khỏe, kết quả học tập và năng lực thể chất của HS một cách khoa học, minh bạch. Các phần mềm đánh giá thể lực, ứng dụng chấm điểm tự động, hệ thống lưu trữ đám mây và công cụ phân tích dữ liệu giúp giảm tải công việc cho GV, đồng thời tăng tính khách quan trong đánh giá. Bên cạnh đó, việc kết nối dữ liệu GDTC với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục quốc gia cũng tạo điều kiện để hoạch định chính sách và theo dõi sức khỏe HS trên phạm vi toàn quốc. Chuyển đổi số trong GDTC không chỉ là yêu cầu kỹ thuật mà còn là bước tiến chiến lược hướng tới nền giáo dục thông minh, hiện đại và lấy người học làm trung tâm.

2.3.3. Tích hợp giáo dục thể chất với các hoạt động ngoại khóa, thể thao phong trào và các dự án cộng đồng

Việc tích hợp GDTC với hoạt động ngoại khóa, thể thao phong trào và dự án cộng đồng là hướng đi quan trọng nhằm phát huy tối đa hiệu quả GDTC toàn diện. Thông qua các hoạt động như câu lạc bộ thể thao học đường, ngày hội thể thao, chương trình “Trường học năng động - HS khỏe mạnh”, HS có cơ hội rèn luyện thể lực, phát triển kỹ năng mềm và tinh thần đồng đội trong môi trường vui tươi, sáng tạo. Các dự án cộng đồng như “Chạy vì sức khỏe”, “Giờ thể thao xanh” hay “Pickleball for Youth” cũng góp phần lan tỏa tinh thần thể thao và ý thức rèn luyện sức khỏe trong toàn xã hội. Việc gắn kết giữa GDTC và hoạt động cộng đồng giúp người học hình thành thói quen vận động suốt đời, đồng thời bồi dưỡng tinh thần trách nhiệm xã hội và nhân ái - những giá trị cốt lõi của công dân toàn cầu.

2.4. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục thể chất

2.4.1. Nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công nghệ

Đội ngũ GV GDTC đóng vai trò trung tâm trong việc triển khai hiệu quả chương trình đổi mới giáo dục hiện nay. Vì vậy, nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực công nghệ cho GV là yêu cầu cấp thiết. Trong thời đại chuyển đổi số, GV không chỉ cần giỏi chuyên môn thể thao mà còn phải thành thạo trong việc ứng dụng công nghệ như phần mềm quản lý lớp học, thiết bị đo thể lực thông minh hay nền tảng học tập trực tuyến. Việc cập nhật kiến thức về sinh lý học vận động, phương pháp huấn luyện hiện đại cùng với kỹ năng sử dụng công nghệ 4.0 giúp GV linh hoạt trong giảng dạy, nâng cao hiệu quả tương tác và hứng thú học tập của HS. Nhiều địa phương đã tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, tập huấn công nghệ, góp phần từng bước hiện đại hóa công tác GDTC trong nhà trường.

2.4.2. Xây dựng mô hình đào tạo, bồi dưỡng định kỳ

Việc xây dựng mô hình đào tạo và bồi dưỡng định kỳ cho đội ngũ GV GDTC là giải pháp quan trọng nhằm đảm bảo sự phát triển chuyên nghiệp và bền vững của ngành. Trong bối cảnh yêu cầu đổi mới liên tục, GV cần được tiếp cận thường xuyên với các chương trình huấn luyện cập nhật, các phương pháp dạy học tiên tiến và kỹ năng quản lý lớp học hiện đại. Mô hình bồi dưỡng định kỳ không chỉ giúp củng cố kiến thức chuyên môn mà còn tạo điều kiện để GV giao lưu, học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm

thực tiễn. Các trường đại học thể dục thể thao, sở giáo dục và trung tâm bồi dưỡng GV cần phối hợp xây dựng chương trình linh hoạt, kết hợp giữa hình thức trực tiếp và trực tuyến. Đây là hướng đi thiết thực để nâng cao chất lượng đội ngũ, đáp ứng yêu cầu phát triển GDTC trong thời kỳ hội nhập và chuyển đổi số [2].

2.4.3. Khuyến khích sáng kiến đổi mới phương pháp dạy học

Trong quá trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, việc khuyến khích sáng kiến và đổi mới phương pháp dạy học trong GDTC có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. GV cần được tạo điều kiện để thử nghiệm, sáng tạo và áp dụng các phương pháp mới như học qua dự án, học qua trò chơi vận động, mô hình lớp học đảo ngược hoặc dạy học tích hợp công nghệ. Những sáng kiến này giúp giờ học thể chất trở nên sinh động, tăng tính chủ động và niềm hứng thú của người học. Bên cạnh đó, việc xây dựng cơ chế đánh giá và khen thưởng GV có sáng kiến hiệu quả cũng là động lực thúc đẩy sự đổi mới. Mỗi sáng kiến giảng dạy không chỉ góp phần nâng cao chất lượng GDTC mà còn lan tỏa tinh thần sáng tạo, cải tiến trong toàn ngành Giáo dục.

2.5. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

2.5.1. Tăng cường học theo nhóm, trải nghiệm thực tiễn

Trong xu thế đổi mới giáo dục hiện nay, việc tăng cường học theo nhóm và trải nghiệm thực tiễn trong môn GDTC mang lại hiệu quả rõ rệt trong việc phát triển năng lực toàn diện cho người học. Các hoạt động thể thao đồng đội như bóng rổ, bóng chuyền, kéo co hay các trò chơi vận động giúp HS học cách hợp tác, chia sẻ trách nhiệm và phát huy thế mạnh cá nhân trong tập thể. Phương pháp học theo nhóm còn tạo cơ hội cho HS được trải nghiệm, khám phá và tự rút ra bài học từ thực tiễn, thay vì chỉ nghe giảng thụ động. Điều này không chỉ tăng tính hứng thú mà còn giúp hình thành kỹ năng sống, khả năng giao tiếp, tư duy chiến thuật và tinh thần đoàn kết. Thông qua các hoạt động trải nghiệm thực tế, người học được rèn luyện ý chí, kỷ luật và tinh thần vượt khó - những yếu tố quan trọng trong học tập và cuộc sống.

2.5.2. Ứng dụng mô hình “thầy hướng dẫn - trò chủ động”

Mô hình “thầy hướng dẫn - trò chủ động” đang được khuyến khích áp dụng rộng rãi trong giảng dạy GDTC nhằm chuyển vai trò của người học từ thụ động sang chủ động trong quá trình rèn luyện. GV không còn là người truyền đạt kiến thức một chiều mà trở thành người hướng dẫn, hỗ trợ và tạo điều kiện để HS tự khám phá năng lực vận động của bản thân. Trong các giờ học, HS được tham gia xây dựng kế hoạch tập luyện, tự lựa chọn nội dung phù hợp với sở thích và khả năng, từ đó hình thành tư duy độc lập và tinh thần trách nhiệm với sức khỏe bản thân. Cách tiếp cận này giúp nâng cao động lực học tập, tạo môi trường giáo dục cởi mở, bình đẳng và mang tính cá nhân hóa cao. Mô hình “thầy hướng dẫn - trò chủ động”, vì vậy phù hợp với triết lý giáo dục hiện đại, hướng đến phát triển người học toàn diện cả về thể lực và nhân cách.

2.5.3. Đánh giá năng lực theo tiêu chí sức khỏe, kỹ năng vận động và thái độ học tập

Việc đánh giá năng lực trong GDTC cần chuyển từ hình thức kiểm tra điểm số truyền thống sang hướng tiếp cận toàn diện, phản ánh đúng quá trình rèn luyện của người học. Các tiêu chí đánh giá hiện nay bao gồm ba nhóm chính: 1) Sức khỏe thể chất, được đo qua các bài kiểm tra thể lực; 2) Kỹ năng vận động, thể hiện qua khả năng thực hiện động tác và phối hợp trong thi đấu; 3) Thái độ học tập, phản ánh tinh thần, ý thức, tính kỷ luật và sự hợp tác của HS trong giờ học. Phương pháp đánh giá theo năng lực giúp GV nhận diện rõ tiến bộ của từng cá nhân, khuyến khích HS chủ động tập luyện và hình thành thói quen vận động lâu dài. Hệ thống đánh giá mới này hướng tới mục tiêu “đánh giá vì sự phát triển của người học”, phù hợp với định hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam.

2.6. Cơ sở vật chất, trang thiết bị và chuyển đổi xanh trong giáo dục thể chất

2.6.1. Đầu tư cơ sở hạ tầng hiện đại, thân thiện với môi trường

Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng GDTC hiện đại, đồng bộ và thân thiện với môi trường là yếu tố then chốt để nâng cao chất lượng dạy - học trong các cơ sở giáo dục. Việc quy hoạch sân bãi, nhà tập đa

năng, phòng tập thể thao chuyên biệt cần được thực hiện theo hướng bền vững, tiết kiệm năng lượng và phù hợp với điều kiện tự nhiên từng địa phương. Các công trình thể thao trong trường học nên áp dụng thiết kế xanh, sử dụng ánh sáng tự nhiên, vật liệu tái chế, đồng thời bố trí không gian mở để HS có thể vận động linh hoạt. Cơ sở vật chất đạt chuẩn không chỉ giúp HS hứng thú học tập mà còn góp phần bảo đảm an toàn và sức khỏe. Đầu tư cơ sở hạ tầng GDTC theo hướng hiện đại, thân thiện với môi trường là bước đi cần thiết trong chiến lược xây dựng “trường học xanh - khỏe mạnh - sáng tạo” mà ngành Giáo dục đang hướng tới.

2.6.2. Kết hợp giữa trường học - doanh nghiệp - cộng đồng trong khai thác cơ sở thể thao

Việc kết hợp giữa trường học, doanh nghiệp và cộng đồng trong khai thác, sử dụng cơ sở vật chất thể thao là hướng đi hiệu quả nhằm tối ưu hóa nguồn lực xã hội cho phát triển GDTC. Mô hình này giúp các trường học có thêm điều kiện tiếp cận trang thiết bị hiện đại, trong khi doanh nghiệp và tổ chức xã hội có cơ hội đồng hành trong các hoạt động vì sức khỏe cộng đồng. Nhiều địa phương đã triển khai mô hình “trường học mở” cho phép HS, người dân và doanh nghiệp cùng tham gia quản lý, sử dụng cơ sở thể thao ngoài giờ học, qua đó tăng hiệu quả đầu tư và lan tỏa phong trào thể thao học đường. Sự phối hợp giữa ba bên còn tạo môi trường thực hành, trải nghiệm thực tế cho HS, góp phần phát triển năng lực vận động, kỹ năng xã hội và tinh thần trách nhiệm cộng đồng. Đây là hướng đi phù hợp với xu thế xã hội hóa giáo dục hiện nay.

2.6.3. Sử dụng vật liệu, trang thiết bị bền vững và tiết kiệm năng lượng

Trong bối cảnh toàn cầu đang hướng tới phát triển xanh và bền vững, việc sử dụng vật liệu và trang thiết bị tiết kiệm năng lượng trong các công trình thể thao trường học là xu thế tất yếu. Các thiết bị tập luyện thể thao được sản xuất từ vật liệu tái chế, an toàn, thân thiện với môi trường cần được ưu tiên sử dụng. Đồng thời, các khu tập thể thao nên được thiết kế tối ưu năng lượng, tận dụng ánh sáng tự nhiên, hệ thống thông gió và năng lượng mặt trời. Việc áp dụng công nghệ thông minh trong quản lý, chiếu sáng, và bảo trì trang thiết bị giúp tiết kiệm chi phí vận hành, đồng thời nâng cao tuổi thọ công trình. Sử dụng trang thiết bị “xanh” không chỉ góp phần bảo vệ môi trường mà còn giáo dục HS ý thức tiết kiệm, sống bền vững và trách nhiệm với thiên nhiên đúng tinh thần của giáo dục thế kỷ XXI.

3. Kết luận

Giáo dục thể chất là nền tảng quan trọng của sự phát triển con người toàn diện, là “chiếc nôi” nuôi dưỡng sức khỏe, ý chí, tinh thần và bản lĩnh dân tộc Việt Nam. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đang lan tỏa mạnh mẽ, GDTC không chỉ dừng lại ở việc rèn luyện thân thể mà còn góp phần quan trọng vào việc hình thành nhân cách, phát triển năng lực, bồi dưỡng tinh thần hợp tác, sáng tạo và khả năng thích ứng linh hoạt với những thay đổi không ngừng của xã hội hiện đại. Vì vậy, đổi mới GDTC chính là đổi mới cách nhìn về con người từ chỗ coi thể dục chỉ là hoạt động phụ trợ, nay được đặt vào vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển con người toàn diện. Một con người khỏe mạnh, năng động, tự tin chính là nền tảng của một xã hội năng suất, sáng tạo và hạnh phúc. Muốn hiện thực hóa mục tiêu đó cần có sự vào cuộc đồng bộ của toàn xã hội. Nhà nước cần hoàn thiện cơ chế, chính sách, đầu tư cơ sở vật chất, tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho việc phát triển GDTC. Ngành Giáo dục cần đổi mới chương trình, đa dạng hóa hình thức tổ chức học tập, đưa công nghệ và các môn thể thao hiện đại vào giảng dạy. Bên cạnh đó, nhà trường cần xây dựng môi trường thân thiện, khuyến khích tinh thần thể thao và tạo điều kiện để HS phát triển năng lực cá nhân. Đặc biệt, đội ngũ GV GDTC phải là những người tiên phong trong đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ và truyền cảm hứng rèn luyện thân thể cho thế hệ trẻ.

Học sinh, SV cần nhận thức rõ rằng rèn luyện thể chất chính là rèn luyện bản thân. Sức khỏe là vốn quý, là nền tảng để học tập, làm việc hiệu quả và cống hiến cho xã hội. Khi mỗi cá nhân đều có ý thức tập luyện, phong trào thể thao học đường sẽ phát triển mạnh mẽ, trở thành nguồn năng lượng tích cực lan tỏa trong cộng đồng.

Xem tiếp trang 200